

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B,
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày 05/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Ông Chăm Văn Thăm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mùa Thị Máy, bà Nguyễn Thị Hợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên - Thư ký TAND huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 05/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST- HS ngày 22/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Giàng A M, sinh 08/4/1980 tại huyện B; nơi cư trú: Bản Suối Thón, xã Hua Nhàn, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Giàng A Tủa, con bà Vàng Thị Cờ (đã chết); vợ Lý Thị Máy và có 03 con, con lớn 17 tuổi, con nhỏ nhất 11 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/8/2021 cho đến ngày xét xử .

2. Hạng A L, sinh 01/01/1970 tại huyện B, nơi cư trú Bản Hồ Sen, xã Hua Nhàn, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông, tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 0/12. Con ông Hạng A Vang, con bà Giàng Thị Ba (đều đã chết); vợ Thào Thị Chu và có 09 con lớn 34 tuổi, nhỏ 13 tuổi. Tiền án: không. Tiền sự: tháng 7/2021 bị UBND xã Hua Nhàn quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện tại xã.

Nhân thân: Ngày 27/8/1996 bị TAND huyện B xử phạt 05 tháng về tội trộm cắp tài sản; 17/8/2007 và ngày 28/11/2016 đều bị TAND huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng về tội về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/8/2021 cho đến ngày xét xử .

(các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

-Người phiên dịch cho bị cáo Hạng A Lệnh: Ông Thào A Chống, địa chỉ Bản Văn Ban, thị trấn Bắc Yên, huyện B, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 12/8/2021 tổ công tác Công an huyện B, làm nhiệm vụ tại đường liên bản xã Hua Nhàn, phát hiện Giàng A May đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra May tự giác lấy 02 gói trong túi quần đang mặc nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh chứa chất nhựa màu đen và 01 gói nilon màu trắng gói 01 viên màu hồng, niêm phong lại, số ma túy May khai vừa mua với Hạng A Lệnh, trú tại bản Hồ Sen.

Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Hạng A Lệnh cơ quan công an thu giữ được 01 túi nilon màu hồng chứa 107 viên ma túy tổng hợp, 01 gói nilon màu trắng chứa 01 cục chất nhựa màu đen và 100.000đ.

Ngày 12/8/2021 Công an huyện, VKSND huyện B, giám định viên phòng kỹ thuật hình sự tỉnh và người bị bắt tiến hành mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu vật gửi giám định. Qua cân tịnh kết quả như sau:

-Vật chứng thu của Giàng A M 01 gói nilon màu xanh chứa chất nhựa màu đen có khối lượng 3,421gam và 01 gói nilon màu trắng gói 01 viên màu hồng có khối lượng 0,096 gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu M1, M2.

-Vật chứng thu của Hạng A L 01 túi nilon màu hồng chứa 107 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 10,815 gam, lấy 05 viên khối lượng 0,489 gam gửi giám định, 01 gói nilon màu trắng chứa 01 cục chất nhựa màu đen khối lượng 30,076 gam, lấy 4,206 gam gửi giám định ký hiệu L1, L2 và lấy số tiền 100.000đ gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1418 ngày 17/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 và L2 đều là ma túy, loại thuốc phiện; khối lượng của mẫu vật gửi giám định M1=3,421gam; L2=4,206 gam;

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M2 đến L1 đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng M2=0,096gam; L1=0,489 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 33,497 gam loại thuốc phiện và 10,911 gam loại Methamphetamine;

Hoàn lại mẫu vật ký hiệu M1 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng M1=0,656 gam.

Tại bản kết luận số: 1426 ngày 18/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự. Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật, hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định./.

Tại cơ quan điều tra Giàng A M khai nhận khoảng 8 giờ ngày 12/8/2021 đi bộ từ nhà đến nhà anh Hạng A L hỏi mua ma túy về sử dụng do bản thân nghiện ma túy, được Lệnh bán cho 01 gói thuốc phiện và 01 viên ma túy tổng hợp, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, tại đây May khai ra vừa mua với anh Hạng A Lệnh giá 100.000đ. Còn Lệnh khai nhận do nghiện ma túy nên ngày 08/12/2021 trong lúc đi làm về có gặp 01 người không biết tên địa chỉ, Lệnh có hỏi mua 100gam thuốc phiện và hơn 100viên ma túy tổng hợp hết số tiền 4.300.000đ, mục đích mua về sử dụng và để bán kiếm lời, đến khoảng 8 giờ ngày 12/8/2021 trong lúc đang sử dụng ma túy thì thấy anh Giàng A May đến hỏi mua và Lệnh đã bán 01 viên ma túy tổng hợp, 01 ít thuốc phiện với giá 100.000đ, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị công an đến khám xét khẩn cấp thu cùng vật chứng nói trên.

Ngày 21/10/2021 VKSND huyện B, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-BY truy tố Giàng A M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS và Hạng A L về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s,t khoản 1,2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Giàng A M từ 18-22 tháng tù, tính từ ngày bị bắt.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Hạng A L từ 10-11 năm tù, tính từ ngày bị bắt.

+ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b,c khoản 1 Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong:

- 01 phong bì của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La bên trong có 01 phong bì thư ban đầu đã bóc, nhựa dẻo màu đen ký hiệu M1 khối lượng 0,656gam, mẫu vật không sử dụng đến và vỏ phong bì cũ gửi giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) có số Scri: KK13417043;

- 01 phong bì của Công an huyện B, tỉnh Sơn La bên trong có 102 viên hồng phiến=10,326gam và 25,87gam nhựa thuốc phiện; 01 gói nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 gói nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Miễn án phí HSST cho các bị cáo theo quy định chung của pháp luật.

Đối với 01 người đàn ông mà bị cáo Hạng A Lênh khai (người bán ma túy cho) nhưng không biết tên địa chỉ người đó ở đâu. Do đó cơ quan điều tra công an huyện Bắc Yên không có căn cứ để điều tra xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Giàng A M khai do nghiện ma túy, ngày 12/8/2021 bị cáo đến nhà Hạng A L hỏi mua và được anh Lệnh bán cho 01 viên hồng phiến=0,096 gam và nhựa thuốc phiện=3,421gam với giá 100.000đ, sau khi mua xong trên đường về thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Còn bị cáo Hạng A L cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai rằng trước đó vào ngày 08/8/2021 bị cáo mua 100gam thuốc phiện và hơn 100 viên hồng phiến giá 4.300.000đ với một người không quen biết, đem về nhà để sử dụng, nếu có người

hỏi mua thì bán kiếm lời, đến ngày 12/8/2021 đã bán cho Giàng A May và chiều cùng ngày thì bị công an khám xét thu giữ vật chứng,

Cũng tại phiên tòa bị cáo Hạng A L khai nhận do bản thân nghiện ma túy ngày 15/7/2021 bị UBND xã Hua Nhân áp dụng biện pháp cai nghiện thời gian 03 tháng và từng có các tiền án về tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nay đã được xóa án tích.

[3] VKSND huyện B truy tố bị cáo Giàng A M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

i, có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này

Và VKSND truy tố bị cáo Hạng A L về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS. Khoản 2 Điều 251 BLHS quy định: Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm,

p, có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 249 và Điều 251 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A May và tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hạng A Lệnh, đều là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, các bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận xã hội lên án và phải chịu trách nhiệm hình sự. Khi phạm tội đều có hai tiền chất là thuốc phiện và mê thamphetamine nên cần áp dụng khoản 2,3 Điều 5 của nghị định số: 19/NĐCP ngày 02/02/2018 để xử lý tương ứng với điểm khoản của từng tội danh mà các bị cáo phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh tại:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong vật chứng lập hồi 11giờ 35', biên bản mở niêm phong cân tịch vật chứng hồi 12h30' cùng ngày 12/8/2021 của Công an huyện B;

- Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét cùng ngày 12/8/2021 của công an huyện B

- Kết luận giám định số: 1418 ngày 17/8/2021 và kết luận số: 1426 ngày 18/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Các bản khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội bị cáo: Giàng A M, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm I khoản 1 Điều 194 BLHS và bị cáo Hạng A L về tội mua

bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 mà VKSND huyện B đã truy tố.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân hai bị cáo thấy rằng:

- Về điểm chung giống nhau: cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của xã Hua Nhân, khi phạm tội và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về điểm khác nhau:

+ Bị cáo Giàng A M trước khi phạm tội là đảng viên, khi bị khởi tố đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 27/QĐ/UBKTHU ngày 19/8/2021 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Bắc Yên, khi bị bắt đã tự giác nộp số ma túy cho tổ công tác và khai ra người bán ma túy là Hạng A Lệnh, thuộc trường hợp tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, khối lượng tàng trữ ma túy ít, trong quá trình học tập và công tác được tặng nhiều giấy khen của UBND huyện, được quy định tại điểm t khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

+ Bị cáo Hạng A L thì có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại xã, tại thời điểm bị bắt tiến hành xét nghiệm là dương tính với ma túy, có khối lượng mua bán ma túy lớn và có nhân thân xấu: Năm 1996 bị TAND huyện Bắc Yên xử về tội trộm cắp tài sản; năm 2007 và năm 2016 đều bị TAND huyện Mai Sơn xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đến nay đã xóa án tích).

Do đó HĐXX thấy cần xét xử nghiêm để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội trong một khoảng thời gian nhất định đủ để các bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ban đầu đã bóc, nhựa màu đen ký hiệu M1= 0,656gam, mẫu vật không sử dụng đến; vỏ phong bì cũ gửi giám định; 102 viên hồng =10,326gam và 25,87gam nhựa thuốc phiện; 01 gói nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 gói nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Riêng số tiền 100.000đ do bị cáo Hạng A Lệnh bán ma túy mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, nên không áp dụng.

[9] Tại phiên tòa Kiểm sát viên kiểm sát xét xử đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt các bị cáo, cũng như về án phí và xử lý vật chứng vụ án theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: cả hai bị cáo đều sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 theo quyết định số: 621/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm ủy ban dân tộc do đó cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s,t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Giàng A M, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A M 20 (hai mươi) tháng tù.

2.Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Hạng A L, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hạng A L 11 (mười một) năm tù

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/8/2021.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 106; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS.Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong:

- 01 phong bì của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La bên trong có: 01 phong bì thư ban đầu đã bóc, nhựa dẻo màu đen ký hiệu M1 khối lượng 0,656gam, mẫu vật không sử dụng đến và vỏ phong bì cũ gửi giám định.

-01 phong bì của Công an huyện B,tỉnh Sơn La bên trong có: 102 viên hồng phiến=10,326gam và 25,87gam nhựa thuốc phiện; 01 gói nilon màu xanh, 01túi nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 gói nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu;

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) có số Scri: KK13417043 do bị cáo Hạng A L phạm tội mà có

(theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 22/10/2021 của công an và THADS huyện B).

4. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với cả hai bị cáo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- CA huyện B;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thăm

